

Vai trò của an ninh văn hóa đối với sự phát triển ở Việt Nam hiện nay

Cao Thu Hằng¹, Nguyễn Văn Phúc², Lê Thúy Hạnh³

^{1,2,3} Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: caohang012001@yahoo.com

Nhận ngày 11 tháng 10 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 23 tháng 10 năm 2019.

Tóm tắt: An ninh văn hóa chính là trạng thái ổn định của hệ thống văn hóa quốc gia; theo đó, nền văn hóa quốc gia có khả năng tự bảo vệ và phát triển ổn định trước các đe dọa, thách thức từ những tác nhân tiêu cực. Do đó, nó có vai trò phát triển đối với Việt Nam hiện nay. Vai trò đó thể hiện ở việc đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa; sự phát triển kinh tế; đảm bảo sự phát triển bền vững về mặt xã hội và sự phát triển con người.

Từ khóa: An ninh văn hóa, phát triển bền vững, Việt Nam.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: Cultural security is the state of stability of the national cultural system. Accordingly, the national culture has the ability to protect itself and develop steadily against threats and challenges from negative actors. Therefore, cultural security has a role for the development of Vietnam today. The role is demonstrated in ensuring the socialist orientation, economic development; and in ensuring sustainable social development and human development.

Keywords: Cultural security, sustainable development, Vietnam.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Văn hóa được coi là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh của sự phát triển và bảo vệ Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Tuy nhiên, văn hóa chỉ có thể phát huy được vai trò,

chức năng đó, nếu như nó được chủ động xây dựng để vận động và phát triển một cách ổn định hướng đến mục tiêu chân - thiện - mĩ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Muốn vậy, văn hóa phải được đảm bảo an ninh, bởi lẽ, an ninh văn hóa là điều kiện để xây dựng

văn hóa và phát huy vai trò của văn hóa; đồng thời, an ninh văn hóa lại chính là trạng thái ổn định của hệ thống văn hóa quốc gia; theo đó, nền văn hóa quốc gia có khả năng tự bảo vệ và phát triển ổn định trước các đe dọa, thách thức từ những tác nhân tiêu cực [7, tr.22]. Bài viết này bàn về vai trò của an ninh văn hóa đối với sự phát triển ở Việt Nam hiện nay.

2. An ninh văn hóa đảm bảo giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa cho sự phát triển đất nước

Trong điều kiện hiện nay, định hướng xã hội chủ nghĩa là điều kiện tiên quyết để đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước. Định hướng xã hội chủ nghĩa là sự trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, là sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời kì đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ngay từ khi tiếp xúc với chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thấy, chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội mới có thể giải phóng được một cách triệt để xã hội và con người khỏi mọi sự áp bức và bóc lột, vì thế, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt của cách mạng Việt Nam. Những thành tựu của cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và trong xây dựng mây chục năm qua được soi sáng bằng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định tính chân lí của chủ nghĩa Mác - Lênin và quyền lãnh đạo của Đảng.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ tư tưởng, thế giới quan và phương pháp luận của phong trào công nhân và đảng cách mạng. Là kết tinh và đỉnh cao của tư tưởng, trí tuệ nhân loại, nhưng chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là một học thuyết giáo điều khép kín. Đó là một hệ thống mở, luôn vận động và phát triển, tự làm giàu bản thân bằng sự tổng kết thực tiễn sinh động. Trên tinh thần ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo bằng cách kết hợp những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin với những điều kiện lịch sử, cụ thể của cách mạng Việt Nam qua các thời kì, các giai đoạn; từ đó, đã làm cụ thể hóa và phong phú hóa chủ nghĩa Mác - Lênin bằng những tư tưởng, những quan điểm định hướng cho cách mạng Việt Nam.

Trong điều kiện hiện nay, vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin được Đảng ta cụ thể hóa thành định hướng xã hội chủ nghĩa đối với sự phát triển. Về bản chất, định hướng xã hội chủ nghĩa chính là kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tinh thần, kim chỉ nam cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sự kiên trì đó đòi hỏi phải vận dụng một cách sáng tạo để đề xuất và thực thi chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội thích ứng với điều kiện của kinh tế thị trường. Cũng như vậy, phải cụ thể hóa nội dung của chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta xây dựng trong điều kiện hiện nay.

Như chúng ta biết, tư tưởng được coi là cơ sở, là lĩnh vực then chốt của văn hóa [3, tr.20]; vì thế, kiên trì chủ nghĩa Mác -

Lênin, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin chính là tạo ra trạng thái an ninh văn hóa về mặt tư tưởng. An ninh văn hóa về mặt tư tưởng là cụ thể hóa và giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, đảm bảo cho sự phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay.

Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, tức là trong điều kiện kinh tế thị trường và toàn cầu hóa, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đang đứng trước những thách thức. Trước hết, đó là sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và một số quốc gia Đông Âu. Điều đó dẫn đến những khó khăn nhất định trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trên bình diện tư tưởng, sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở các quốc gia này đã dẫn đến khuynh hướng hoài nghi và phủ nhận vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. Theo đó, các thế lực thù địch khẳng định rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin là sản phẩm của thế kỷ XIX, nay đã hết vai trò và bị thời đại vượt qua; rằng, chính vì bị kìm hãm bởi một học thuyết, một hệ tư tưởng đã lỗi thời mà Liên Xô và các nước Đông Âu rơi vào tình trạng trì trệ và sụp đổ. Vì thế, sự toàn thắng của chủ nghĩa tư bản là điều không phải bàn cãi nữa. Với những lí lẽ như vậy, các thế lực thù địch đã không ngừng tuyên truyền, chống phá chúng ta về mặt tư tưởng thông qua nhiều hình thức, thủ đoạn khác nhau nhằm loại bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh khỏi đời sống chính trị - xã hội; đồng thời đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Để thực hiện âm mưu đó, các thế lực đã tuyên

truyền phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin trên các phương tiện truyền thông và các mạng xã hội như: Facebook, Youtube, các website... Cùng với điều đó, chúng đã thâm nhập vào các cơ quan và hoạt động văn hóa. Sự thâm nhập như vậy thường được thực hiện thông qua các tài trợ cho cơ quan, tổ chức hoạt động và dịch vụ văn hóa, văn nghệ; qua đó tác động vào đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ. Đồng thời, trong điều kiện đổi mới, định hướng xã hội chủ nghĩa còn là điều mới mẻ, chưa có tiền lệ, nhiều vấn đề lí luận liên quan đến định hướng xã hội chủ nghĩa chưa được làm sáng tỏ. Những yếu kém trong quản lý làm cho mặt trái của kinh tế thị trường tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế xã hội. Đây cũng là những tác nhân tiêu cực đối với việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh đó, đã xuất hiện các hội, nhóm văn hóa, văn nghệ và các tổ chức chính trị đối lập lợi dụng tự do, dân chủ đòi đa nguyên, đa đảng.

Để giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa cho phát triển cần phải bảo đảm an ninh cho văn hóa, đó là an ninh về mặt tư tưởng, quan điểm. Đảm bảo an ninh trong lĩnh vực tư tưởng, trước hết là bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với sự phát triển của Việt Nam trước sự tấn công về mặt lí luận của các thế lực thù địch. Các cơ quan lí luận, đội ngũ lí luận hiện nay cần chủ động đấu tranh, chỉ ra những sai trái và phản động về mặt lí luận mà các thế lực thù địch đang tấn công vào chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội. An ninh về mặt tư tưởng

còn đòi hỏi chúng ta đẩy mạnh hơn nữa công tác tư tưởng; đổi mới tư duy lí luận, đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, như Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo chính xác và kịp thời có chủ trương, chính sách xử lý hiệu quả những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn” [5, tr.17]. Việc đổi mới tư duy lí luận, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin và đẩy mạnh tuyên truyền học tập chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh chính là sự tăng cường sức đề kháng trong lĩnh vực tư tưởng, lĩnh vực then chốt của văn hóa trước những thách thức đối với an ninh văn hóa. Nói cách khác, đây chính là nội dung và cũng là cấp độ cao nhất của an ninh văn hóa trong lĩnh vực tư tưởng.

Như vậy, đảm bảo an ninh văn hóa trong lĩnh vực tư tưởng nghĩa là làm sáng tỏ được giá trị và vai trò không thể thay thế của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển của xã hội Việt Nam. Điều đó cũng có nghĩa là bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa cho phát triển trong điều kiện hiện nay.

3. An ninh văn hóa đối với sự phát triển kinh tế

Kinh tế là cơ sở của xã hội. Không thể nói đến phát triển mà không có sự phát triển kinh tế. Việc chuyển sang kinh tế thị trường chính là nhằm tăng trưởng, phát triển kinh tế cho phát triển nói chung. Nền kinh tế

chúng ta đang vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong điều kiện hiện nay, cơ chế thị trường là cơ chế tối ưu nhất trong việc huy động các nguồn lực (như nhân lực, vật lực, tài lực, các nguồn lực tự nhiên, các năng lực mềm...) vào tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội. Việc chuyển sang kinh tế thị trường đã và đang thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở nước ta suốt hơn 30 năm qua. Từ chỗ là một nước nghèo, ngày nay chúng ta đã trở thành một quốc gia phát triển ở mức trung bình. Tất cả các lĩnh vực từ kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế đến an ninh, quốc phòng đều có những bước tiến đáng kể. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đã được nâng cao so với trước đổi mới. Khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng vững chắc và vị thế của Việt Nam ngày càng nâng cao trong các quan hệ quốc tế. Đó là thành tựu của đổi mới gắn với việc chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy vậy, cơ chế thị trường, tự nó cũng tiềm ẩn nguy cơ, và trên thực tế cũng đã dẫn đến những tác động tiêu cực đối với sự phát triển. Ngay từ năm 1996, Đảng ta đã xác định: chúng ta không quy mọi xấu xa đều do kinh tế thị trường, nhưng không thể không thấy rằng về khách quan mà nói kinh tế thị trường với sức mạnh ghê gớm của nó đã khuyến khích chủ nghĩa cá nhân, lối sống tiêu thụ, làm cho người ta chỉ chú ý tới lợi ích vật chất mà coi nhẹ giá trị tinh thần, chỉ chú ý lợi ích cá nhân mà coi nhẹ lợi ích cộng đồng; chỉ chú ý lợi ích trước mắt mà coi nhẹ lợi ích lâu dài, cơ bản. Những mặt trái đó được nhân lên khi lanh đạo quản lý lỏng lẻo, không đúng định hướng. Từ khi chuyển sang kinh tế thị trường và trước những diễn biến phức tạp trên thế giới, đã xuất hiện nhiều biểu hiện

tiêu cực trong nhận thức tư tưởng chính trị, trong đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ đảng viên, cán bộ, thậm chí cán bộ có chức, có quyền. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đã dẫn đến tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, nhũng nhiễu nhân dân đã được chỉ ra tại nhiều văn kiện Đảng; đặc biệt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã chỉ ra 27 nội dung cụ thể của các hiện tượng trên [6, tr.28-34]. Từ góc độ văn hóa, điều đó cũng có nghĩa là, an ninh văn hóa của chúng ta còn nhiều vấn đề cần giải quyết; đặc biệt là an ninh từ bên trong, theo đó, những giá trị của văn hóa đang bị đe dọa, bị biến dạng ở một mức độ, một khía cạnh nhất định. Tình trạng đó đã ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế (nền tảng của xã hội, của sự phát triển). Cụ thể là, tệ quan liêu, sự vô cảm, sự thiếu hiểu biết và lòng tham của một số người có chức, có quyền đã là nguyên nhân dẫn đến những dự án, những chương trình kinh tế không có hiệu quả kinh tế; đã dẫn đến tham nhũng, lãng phí hàng nghìn tỉ đồng từ công quỹ; đã tạo điều kiện cho buôn lậu làm thất thoát nguồn thu thuế quốc gia và rối loạn thị trường, cản trở sự phát triển lành mạnh của kinh tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ. Kẻ thù khá nguy hiểm, vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta” [8, t.7, tr.357]. Tốc độ tăng trưởng kinh tế sẽ cao và ổn định hơn nếu an ninh văn hóa từ phương diện tư tưởng, đạo đức, lối sống được bao phủ trên diện rộng đối với nhân cách con người, đặc biệt đối với những người ở vị trí lãnh đạo, quản lý. Để khắc phục những tác động tiêu cực, phát

huy tác động tích cực của cơ chế thị trường, Đảng ta chủ trương và thực hiện định hướng xã hội chủ nghĩa. Định hướng xã hội chủ nghĩa nghĩa là tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với phát triển văn hóa, coi văn hóa là nền tảng tinh thần, mục tiêu, động lực và hệ điều tiết của phát triển nói chung, phát triển kinh tế nói riêng.

Tuy nhiên, văn hóa chỉ có thể là nền tảng tinh thần, động lực và hệ điều tiết của phát triển và phát triển kinh tế khi bản thân nó được phát triển một cách bền vững theo định hướng chân - thiện - mĩ, nghĩa là nó ở trong trạng thái được đảm bảo an ninh.

Nền văn hóa mà chúng ta chủ trương và đang nỗ lực xây dựng là nền văn hóa tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc; tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc là cụ thể hóa của chân - thiện - mĩ trong điều kiện hiện nay; là sự tiếp tục, sự kế thừa những giá trị, những tinh hoa của văn hóa đậm chất nhân văn truyền thống; đồng thời còn là sự tiếp nhận những tinh hoa của văn hóa nhân loại, cùng những giá trị tiêu biểu đặc trưng cho thời đại ngày nay [3].

Với tinh thần đó, trong những năm qua, chúng ta đã và đang đẩy mạnh việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và đạt được những thành tựu quan trọng. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo. Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã được làm sáng tỏ trên một số phương diện căn bản. Nhờ thế, các chương trình, các dự án phát triển kinh tế đã được gắn kết với việc giải quyết các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường tạo nên sự ổn định cho phát triển. Trên bình diện con người, các giá trị văn hóa, đạo đức thông qua giáo dục và rèn luyện, tu dưỡng đã nâng cao đáng kể nhân

cách và năng lực người lao động. Điều đó có nghĩa là, văn hóa, an ninh văn hóa đã và đang tạo ra môi trường thuận lợi cho sự phát triển nguồn lực con người, qua đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế.

Tuy vậy, trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, những giá trị của nền văn hóa Việt Nam đang đối diện với những thách thức từ những “giá trị” phương Tây tư sản, biểu hiện qua lối sống vị kỉ, coi trọng vật chất, xem nhẹ tinh thần, coi trọng cá nhân, xem nhẹ tập thể... Điều đó đòi hỏi phải đảm bảo an ninh cho nền văn hóa của chúng ta; cụ thể là phải khắc phục được những tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường, đề kháng được những tác động phá hoại từ các “giá trị” ngoại lai không phù hợp với thuần phong mĩ tục của dân tộc; bảo vệ và phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp, tiếp thu và dân tộc hóa những giá trị tích cực của thời đại. Trên bình diện tư tưởng, đạo đức, lối sống, việc phòng chống suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa cần được đẩy mạnh. Đó là những đảm bảo cần thiết cho sự phát triển bền vững của nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. An ninh văn hóa sẽ đảm bảo cho việc định hướng và điều tiết nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phát triển và bền vững.

4. An ninh văn hóa góp phần phát triển bền vững về mặt xã hội

Phát triển bền vững không chỉ là phát triển kinh tế bền vững mà còn là phát triển bền vững về mặt xã hội. Đây là “yêu cầu xuyên

suốt trong quá trình phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội” [10, tr.1]. Để phát triển bền vững về mặt xã hội thì cùng với sự phát triển kinh tế phải thực hiện công bằng và an sinh xã hội. Thực chất của công bằng xã hội là sự tương xứng giữa công hiến và hưởng thụ. An sinh xã hội là sự bảo vệ của xã hội đối với các thành viên thông qua những biện pháp công cộng nhằm khắc phục những khó khăn gây ra bởi thiên tai, ốm đau, tai nạn, thất nghiệp, tàn tật, tuổi già...; đồng thời bảo đảm chăm sóc y tế và trợ cấp y tế cho các đối tượng yếu thế. Như vậy, an sinh xã hội gắn liền với công bằng xã hội và là yếu tố quan trọng nhất để thực hiện công bằng xã hội.

Có thể nhìn nhận công bằng xã hội và an sinh xã hội như là một trong những mục tiêu của văn hóa. Bởi lẽ, công bằng và an sinh xã hội là những giá trị nhân văn gắn liền với bản chất văn hóa. Văn hóa có sứ mệnh phục vụ con người mà công bằng và an sinh xã hội là những nhu cầu và quyền cơ bản của họ. Vì vậy, thông qua những tác động vào các chương trình, các chính sách kinh tế - xã hội, văn hóa điều chỉnh và định hướng các chương trình, các chính sách kinh tế - xã hội vào việc đáp ứng các nhu cầu và quyền về công bằng xã hội, an sinh xã hội của nhân dân. Mặt khác, văn hóa thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững tạo điều kiện vật chất cho việc hiện thực hóa các quyền về công bằng và an sinh xã hội của mỗi người dân. Đó là vai trò, chức năng kép của văn hóa và an ninh văn hóa đối với

công bằng và an sinh xã hội với tư cách là yếu tố và điều kiện của phát triển bền vững về mặt xã hội.

Nhận thức sâu sắc chức năng kép này, Đảng ta chủ trương và nhất quán thực hiện quan điểm kết hợp chặt chẽ giữa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển. Báo cáo chính trị tại Đại hội XI (tháng 1/2011) của Đảng nhấn mạnh: “Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ giúp và cứu trợ xã hội đa dạng, linh hoạt, có khả năng bảo vệ, giúp đỡ mọi thành viên trong xã hội, nhất là các nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương, vượt qua khó khăn hoặc các rủi ro trong đời sống. Tăng tỷ lệ người lao động tham gia các hình thức bảo hiểm. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ bảo hiểm xã hội, chuyển các loại hình trợ giúp, trợ cấp xã hội sang cung cấp dịch vụ bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng. Bảo đảm cho các đối tượng bảo trợ xã hội có cuộc sống ổn định, hòa nhập tốt hơn vào cộng đồng, có cơ hội tiếp cận nguồn lực kinh tế, dịch vụ công thiết yếu... Huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với Nhà nước chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của những người và gia đình có công” [4, tr.228-229].

Với chức năng do Hiến pháp quy định, Quốc hội và Chính phủ nước ta đã lần lượt thể chế hóa những chủ trương, quan điểm nêu trên của Đảng thành hệ thống pháp luật, chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình, dự án... cụ thể để đưa vào cuộc sống. Nhờ vậy, cùng với thúc đẩy tăng trưởng

kinh tế, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, sự nghiệp bảo đảm an sinh xã hội ở nước ta mấy chục năm qua đã đạt được nhiều thành tựu rất đáng kể. Bảo hiểm xã hội nói chung và bảo hiểm y tế nói riêng đã được bao phủ rộng; công tác xóa đói giảm nghèo đạt được thành tựu đáng tự hào... Theo Ngân hàng Thế giới, nghèo được xác định ở mức chuẩn nghèo quốc gia ở Việt Nam đã giảm khoảng 4% (năm 2014) xuống còn 9,8% (năm 2016) [9, tr.2]; tỷ lệ trẻ em đến trường, tỷ lệ người biết chữ tăng lên... [2, tr.43-47].

Nhìn một cách bao quát, việc bảo đảm an sinh xã hội gắn với công bằng xã hội đòi hỏi phải có một nền kinh tế tăng trưởng nhanh, hiệu quả cao và bền vững, cũng như phải có một nền văn hóa thâm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ. Bởi lẽ, chỉ có một nền kinh tế và một nền văn hóa như thế thì đất nước mới có khả năng huy động được đủ các nguồn lực vật chất và tinh thần cho việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội cho mọi đối tượng cần thiết. Không thể có an sinh xã hội đầy đủ trên cơ sở một nền kinh tế thiếu hụt, cũng không thể có một nền kinh tế tăng trưởng nhanh, hiệu quả cao và bền vững trong một xã hội với đa số dân chúng thấp kém về trí tuệ, ôm yếu về thể chất, suy thoái về đạo đức và một bộ phận đáng kể lao động lâm vào cảnh thất nghiệp, nghèo đói bị đẩy ra ngoài lề xã hội. C.Mác từng nhấn mạnh rằng, quyền không bao giờ có thể ở một mức cao hơn chế độ kinh tế và sự phát triển văn hóa của xã hội do chế độ kinh tế đó quyết định. Trong trường hợp này, quyền của người dân về công bằng xã

hội và an sinh xã hội không thể cao hơn khả năng đáp ứng về mặt kinh tế và sự phát triển văn hóa của xã hội. Điều đó có nghĩa là, an ninh văn hóa mà tương ứng với nó là sự phát triển bền vững về văn hóa chính là nhân tố đảm bảo công bằng xã hội, an sinh xã hội, tạo ra trạng thái phát triển bền vững về mặt xã hội.

5. An ninh văn hóa góp phần xây dựng con người đáp ứng yêu cầu của sự phát triển

Con người là chủ thể của phát triển, là nhân tố kết nối các nguồn lực và là nguồn lực quyết định nhất đối với phát triển. Sự phát triển về kinh tế - xã hội hay môi trường đều được thực hiện bởi con người và đó là con người có sự phát triển đáp ứng các yêu cầu của phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần, văn hóa. Vì thế, để đảm bảo cho xã hội và các phương diện của nó phát triển bền vững thì vấn đề xây dựng con người là vấn đề luôn cấp thiết và lâu dài. Sự thống nhất giữa tính cấp thiết và lâu dài này bị quy định bởi phát triển là một quá trình. Hơn thế, những tác động vừa tích cực, vừa tiêu cực từ các phương diện khác nhau của kinh tế thị trường, của mở cửa hội nhập, của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đặc biệt là của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang đặt ra những đòi hỏi ngày càng cao đối với con người và do đó, đối với sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam hiện nay.

Văn hóa cũng như an ninh văn hóa chính là mục tiêu của hoạt động người, nhưng đồng thời cũng là phương tiện để xây dựng, làm hình thành con người có văn hóa.

C.Mác cho rằng: “Bản thân xã hội sản xuất ra con người với tính cách là con người như thế nào thì nó cũng sản xuất ra xã hội như thế” [1, t.42, tr.169]. Điều đó có nghĩa là có một sự thống nhất và tác động qua lại, biện chứng giữa văn hóa như là hoàn cảnh và con người; như là kết quả và chủ thể tạo ra hoàn cảnh văn hóa. Điều đó cũng có nghĩa là sự nghiệp xây dựng con người ở nước ta hiện nay đòi hỏi và gắn liền với sự nghiệp xây dựng và bảo đảm an ninh văn hóa Việt Nam. Việc xây dựng và đảm bảo an ninh cho văn hóa đòi hỏi chúng ta phải đấu tranh chống lại các tư tưởng phản động, lạc hậu đang đe dọa cơ sở văn hóa Việt Nam. Đồng thời, bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng, sinh động tuyên truyền, giáo dục làm chuyển biến nhận thức trong toàn xã hội, trong các cấp ủy đảng, đảng viên, cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ đoàn thể về sự cần thiết và trách nhiệm xây dựng văn hóa và con người trong điều kiện hiện nay. Đẩy mạnh giáo dục các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, trước hết là chủ nghĩa yêu nước, làm cho mỗi người Việt Nam thấm nhuần truyền thống lịch sử và cách mạng của dân tộc; đẩy mạnh hơn nữa phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; huy động mọi lực lượng nhân dân và cả hệ thống chính trị từ trên xuống, từ trong Đảng, cơ quan nhà nước, các đoàn thể ra ngoài xã hội tích cực tham gia phong trào... Những hình thức và biện pháp này đã và đang làm cho văn hóa không đơn thuần và không tự giới hạn như là phương tiện, mà đồng thời còn mang tính mục đích (nghĩa là mang tính văn hóa) ngay từ đầu, ngay từ khi chúng ta khai thác bản chất của văn hóa. Điều đó có nghĩa là chúng ta làm

cho văn hóa phát triển lành mạnh được bảo đảm an ninh và trở thành môi trường văn hóa cho sự hình thành và phát triển nhân cách con người (nguồn lực của sự phát triển). Bởi lẽ, theo quan điểm hoạt động, chính là việc tích cực, chủ động tham gia các hoạt động xây dựng và bảo vệ văn hóa trước các thách thức, nhân cách con người Việt Nam từng bước phát triển và hoàn thiện. Theo nghĩa đó, an ninh văn hóa chính là điều kiện để xây dựng con người Việt Nam đáp ứng các yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa vừa như là mục đích vừa như là phương tiện của phát triển; an ninh văn hóa chính là nhân tố gop phần xây dựng con người, tạo ra nguồn lực cho phát triển hiện nay.

6. Kết luận

An ninh văn hóa có vai trò quan trọng đối với sự phát triển ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, để an ninh văn hóa phát huy được vai trò của mình thì cần thiết có sự vào cuộc, sự tham gia của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và bản thân mỗi người dân, thông qua việc thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước; tuân thủ pháp luật, nâng cao trình độ dân trí...

Tài liệu tham khảo

- [1] C.Mác, Ph.Ăngghen (2000), *Toàn tập*, t.42, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hoàng Văn Cường, Phạm Phú Minh (2017), “Bảo đảm an sinh xã hội ở Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học xã hội Việt Nam*, số 5.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [7] Cao Thu Hằng (2018), “Vai trò của truyền thông đại chúng trong đảm bảo an ninh văn hóa ở Việt Nam hiện nay”, Tạp chí *Triết học*, số 11.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] Ngân hàng Thế giới (2018), *Báo cáo Bước tiến mới - giảm nghèo và thịnh vượng chung ở Việt Nam*, Hà Nội.
- [10] Thủ tướng Chính phủ (2012), *Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2012 Phê duyệt Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011-2020*, Hà Nội.